

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Viện Ứng dụng công nghệ**

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 55/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 76/QĐ-TTg ngày 16 tháng 01 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

*Căn cứ Quyết định số **517** /QĐ-BKHCN ngày **09** tháng **4** năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc Điều chuyển nguyên trạng nhiệm vụ, nhân lực, tài chính, tài sản và các nội dung liên quan từ Viện Nghiên cứu và Phát triển Vùng về Viện Ứng dụng công nghệ trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ.*

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Viện trưởng Viện Ứng dụng công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Viện Ứng dụng công nghệ (sau đây gọi tắt là Viện) là đơn vị sự nghiệp khoa học và công nghệ công lập trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ; tiếp thu, giải mã công nghệ, thử nghiệm, hoàn thiện công nghệ, đổi mới công nghệ, triển khai ứng dụng, chuyển giao các công nghệ cao, công nghệ mới trong các lĩnh vực: công nghệ laser, quang điện tử, vi điện tử, công nghệ thông tin - điều khiển tự động, nông nghiệp - sinh học - chế biến, vật liệu mới, môi trường.

Viện có tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh là: National Center for Technological Progress (viết tắt là: NACENTECH)

2. Viện được thực hiện cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật.

3. Viện có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho

bạc Nhà nước và ngân hàng để hoạt động, giao dịch theo quy định của pháp luật.

4. Viện có trụ sở chính tại Hà Nội; được mở chi nhánh và các văn phòng đại diện ở trong nước theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng, trình Bộ trưởng kế hoạch hoạt động năm năm, hằng năm của Viện và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, ứng dụng và chuyển giao các công nghệ cao, công nghệ mới về các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao vào sản xuất và đời sống, trong đó tập trung vào công nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp công nghệ cao, phát triển bền vững, đô thị thông minh và an ninh quốc phòng.

3. Nghiên cứu cơ sở khoa học và thực tiễn phục vụ công tác xây dựng cơ chế, chính sách; chiến lược, đề án phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số ở cấp vùng, cấp tỉnh; nghiên cứu tiềm năng, lợi thế phục vụ phát triển các sản phẩm chủ lực, sản phẩm có thế mạnh của các vùng, liên vùng và địa phương thuộc phạm vi chức năng được giao.

4. Triển khai thử nghiệm, giải mã công nghệ, chế tạo thử nghiệm, tư vấn thực hiện thử nghiệm có kiểm soát các công nghệ, sản phẩm, dịch vụ hoặc mô hình kinh doanh mới; tổ chức các hoạt động ươm tạo công nghệ và ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ trong các lĩnh vực thuộc chức năng được giao.

5. Đào tạo tiến sĩ; tổ chức các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn trong các chuyên ngành thuộc chức năng của Viện theo quy định của pháp luật.

6. Hợp tác nghiên cứu khoa học, liên doanh, liên kết, đầu tư thử nghiệm, phát triển kỹ thuật, công nghệ mới, dịch vụ khoa học công nghệ, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực của Viện trong phạm vi chức năng nhiệm vụ được giao và theo quy định của pháp luật.

7. Tổ chức hội nghị, hội thảo, xây dựng cơ sở dữ liệu, quản lý trang thông tin điện tử của Viện và thực hiện công tác thông tin, báo cáo theo quy định.

8. Tư vấn xây dựng, thẩm định các dự án công nghệ, công nghệ cao phù hợp trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng được giao.

9. Thực hiện hoạt động sản xuất, kinh doanh, cung cấp dịch vụ trong phạm vi chức năng được giao và theo quy định của pháp luật.

10. Triển khai và phối hợp thực hiện các dự án đầu tư được giao của Viện theo quy định của pháp luật.

11. Tổ chức thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định;

12. Quản lý viên chức, người lao động, tài chính, tài sản, tài liệu theo phân cấp của Bộ và theo quy định của pháp luật.

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Bộ trưởng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Viện

a) Lãnh đạo Viện gồm Viện trưởng và các Phó Viện trưởng.

b) Viện trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và trước pháp luật về kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

c) Các Phó Viện trưởng giúp Viện trưởng chỉ đạo, điều hành các lĩnh vực công tác của Viện được phân công, chịu trách nhiệm trước Viện trưởng và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Tổ chức bộ máy

a) Các đơn vị chức năng:

- Văn phòng Viện.
- Ban Phát triển công nghệ.

b) Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc

- Trung tâm Công nghệ Laser.
- Trung tâm Công nghệ Vi điện tử.
- Trung tâm Quang điện tử.
- Trung tâm Công nghệ Sinh học và Môi trường.
- Viện Phát triển Khoa học và Công nghệ Vùng
- Chi nhánh Viện Ứng dụng công nghệ tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Viện do Viện trưởng xây dựng, trình Bộ trưởng quyết định.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị chức năng và mối quan hệ công tác của các đơn vị thuộc Viện do Viện trưởng quy định.

Điều 4. Điều khoản chuyển tiếp

Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Viện Ứng dụng công nghệ được quy định tại Khoản 3 đến Khoản 10, Điều 4, Quyết định số 2712/QĐ-BKHCN ngày 19 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Viện Ứng dụng công nghệ được tiếp tục hoạt động đến khi Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị tại điểm b, Khoản 2, Điều 3 của Quyết định này.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Viện trưởng Viện Ứng dụng công nghệ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

giao

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Sở KH-CN các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Công TTĐT của Bộ KH-CN;
- Lưu: VT, TCCB.LHN (10)



BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Mạnh Hùng